

Bản án số: 41 /2020/HS-ST
Ngày: 30/6 / 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Thuật

Ông Nguyễn Văn Trình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thuý - Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì , TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **CAO KHẮC T** – Sinh năm 1980; Nơi cư trú: thôn HT, xã ĐL, thị xã ST, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cao Thái Kh – sinh 1957 và bà Nguyễn Thị L – sinh 1960 ; Vợ; Con: chưa có; Tiền án: có 2 tiền án: Bản án số 102 ngày 27/8/2013, Tòa án nhân dân thị xã ST – Hà Nội xử phạt Cao Khắc T 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt và ra trại ngày 22/9/2015. Tại bản án số 62/HSST ngày 28/6/2017, Tòa án nhân dân thị xã ST – Hà Nội xử phạt Cao Khắc T 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 30/9/2019. Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/8/2008, Cao Khắc T bị Công an phường Láng Thượng – Đống Đa xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 01/9/2008 Trung bị UBND quận Đống Đa ra Quyết định đưa vào trại cai nghiện bắt buộc số 382, đến ngày 02/9/2010 Trung chấp hành

xong. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. anh Lê Văn H – sinh 1980

TQ: Thôn VX, xã TH, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.

2. chị Nguyễn Thị Th – sinh 1986

TQ: Thôn HĐ, thị trấn TĐ, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 ngày 04/3/2020, Cao Khắc T đang ngồi uống nước ở cổng làng DL – ST thì Lê Văn H gọi điện thoại hỏi mua 01 gói ma túy với giá 200.000đ. T đồng ý và hẹn H đến điểm số 26 đê Đại Hà thuộc địa phận Thịnh Thôn – Cam Thượng – Ba Vì để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó T điều khiển xe máy Wave RSX BKS 30F6-8346 mang theo ma túy đến điểm hẹn. Khi đến nơi, H đưa cho T 200.000đ, T cầm tiền rồi đưa cho H 01 gói ma túy, H cầm gói ma túy trên tay phải, T cất 200.000đ vào trong túi quần bên phải thì đúng lúc này có lực lượng Công an đến kiểm tra và bắt quả tang. Thu giữ 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng trên tay phải của Hoạt; 200.000đ trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc; 07 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng trong túi quần bên trái phía trước T đang mặc; 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng trong túi áo khoác bên trái phía trước Trung đang mặc; 02 điện thoại di động; 01 xe máy nhãn hiệu Wave RSX BKS 30F6-9346 màu đỏ đen đã qua sử dụng.

Bản kết luận giám định số 1856/KLGD-PC09 ngày 11/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (ký hiệu M1) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,020 gam*

- *Chất bột màu trắng bên trong 07 gói giấy (ký hiệu M2) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,877 gam”.*

Về nguồn gốc số ma túy T bán cho H và T cất giữ trong người khi bị bắt quả tang, T khai nhận là do T nhờ một người đàn ông khoảng 40 tuổi (T không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này) ở khu vực cổng bệnh viện đa khoa ST mua hộ 01 triệu đồng được 09 gói ma túy vào hồi 09 giờ ngày 04/3/2020. Sau đó, T mang về nhà sử dụng 01 gói, còn 08 gói còn lại T cất giữ trong người để sử dụng

cho bản thân, nếu có ai hỏi mua thì T bán kiếm lời. Căn cứ lời khai của T không có căn cứ để xác định rõ con người cụ thể nên CQĐT không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với Lê Văn H là người hỏi mua ma túy của T để sử dụng, H đã mua được ma túy nhưng khối lượng gói ma túy thu giữ của H là 0,020 gam, H chưa có tiền án, tiền sự gì về hành vi mua bán hoặc tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đủ căn cứ xử lý H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. CQĐT đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Về vật chứng:

- 02 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định; Số tiền 200.000 đồng; 02 điện thoại di động.

- 01 xe máy nhãn hiệu Wave RSX BKS 36F6-8346, CQĐT đã xác định rõ T mượn chiếc xe máy này của chị Nguyễn Thị Th (SN 1986, trú tại: Hưng Đạo – Tây Đằng – Ba Vì). Tại CQĐT, chị Th khai nhận chị mua chiếc xe máy của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực quận Đống Đa – Hà Nội vào năm 2018 với giá 10.000.000đ. Ngày 04/3/2020, khi mượn chiếc xe máy này, T không nói cho chị Th biết là để đi mua bán ma túy. CQĐT đã xác minh người đăng ký chiếc xe máy trên là Lê Văn T2, trú tại: Văn Hương – Hàng Bột – Đống Đa – Hà Nội. Qua xác minh tại Công an phường Hàng Bột – Đống Đa cung cấp có 01 người tên là Lê Văn T2 SN 1962 có đăng ký tại hộ khẩu thường trú trên. Tiến hành ghi lời khai của Lê Văn T2, T2 khai nhận không mua, đăng ký sử dụng chiếc xe máy nào có đặc điểm như trên. Do chưa xác định rõ nguồn gốc chiếc xe máy trên, nên CQĐT ra Quyết định tách tài liệu số 03 ngày 28/5/2020, tách tài liệu đối với chiếc xe máy trên để tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số :44/2020/CT- VKS ngày 8 tháng 6 năm 2020 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã truy tố bị cáo Cao Khắc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung như bản cáo trạng đã truy tố; đề nghị xử phạt bị cáo Cao Khắc T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo. Vật chứng : Tịch thu tiêu huỷ 02 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định. Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đ. Tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước: 02 điện thoại di động (01 Nokia và 01 Iphone 5).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT – Công an huyện Ba Vì và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đều được thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Từ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa hôm nay có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 12 giờ 00 ngày 04/3/2020, tại điểm số 26 đê Đại Hà thuộc địa phận Thịnh Thôn – Cam Thượng – Ba Vì, Cao Khắc T có hành bán cho Lê Văn H 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000đ thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang thu giữ của Trung 07 gói ma túy loại Heroine, T đang cất giữ trên người với mục đích sử dụng cho bản thân và nếu có người hỏi mua thì bán kiếm lời. Bản kết luận giám định số 1856/KLGD-PC09 ngày 11/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (ký hiệu M1) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,020 gam. Chất bột màu trắng bên trong 07 gói giấy (ký hiệu M2) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,877 gam*”. Bản án số 102 ngày 27/8/2013, Tòa án nhân dân thị xã ST – Hà Nội xử phạt Cao Khắc T 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt và ra trại ngày 22/9/2015. Tại bản án số 62 ngày 28/6/2017, Tòa án nhân dân thị xã ST – Hà Nội xử phạt Cao Khắc T 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 30/9/2019, tại bản án này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xoá án tích. Đến ngày 04/3/2020 bị cáo lại tiếp tục phạm tội, vì vậy bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định điểm q khoản 2 Điều 251 BLHS 2015.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước trong quản lý chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bản thân bị cáo có nhiều tiền án, nhân thân xấu, đã đi cải tạo nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục lao vào con đường nghiện hút. Do đó cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung

Tình tiết giảm nhẹ các bị cáo : Tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải .Do đó HĐXX cần xem xét áp dụng khoản s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Hình phạt bổ sung: Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Xét thấy, bị cáo là con nghiện, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, chưa có kinh tế độc lập. Do vậy, HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Về vật chứng: 02 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định. Xét thấy cần tịch thu tiêu huỷ.

- Số tiền 200.000đ. Xét thấy đây là số tiền của Cao Khắc T bán ma túy cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã cũ, số Imei: 357327088635640 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu trắng bạc, đã cũ, số Imei 013351006290425. Xét thấy, đây là phương tiện để bị cáo liên lạc mua bán ma túy do vậy cần tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước.

- 01 xe máy nhãn hiệu Wave RSX BKS 36F6-8346, CQĐT đã xác định rõ T mượn chiếc xe máy này của chị Nguyễn Thị Th (SN 1986, trú tại: Hưng Đạo – Tây Đằng – Ba Vì). Tại CQĐT, chị Th khai nhận chị mua chiếc xe máy của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực quận Đống Đa – Hà Nội vào năm 2018 với giá 10.000.000đ. Ngày 04/3/2020, khi mượn chiếc xe máy này, T không nói cho chị Th biết là để đi mua bán ma túy. CQĐT đã xác minh người đăng ký chiếc xe máy trên là Lê Văn T2, trú tại: Văn Hương – Hàng Bột – Đống Đa – Hà Nội. Qua xác minh tại Công an phường Hàng Bột – Đống Đa cung cấp có 01 người tên là Lê Văn T2 SN 1962 có đăng ký tại hộ khẩu thường trú trên. Tiến hành ghi lời khai của Lê Văn T2, T2 khai nhận không mua, đăng ký sử dụng chiếc xe máy nào có đặc điểm như trên. Do chưa xác định rõ nguồn gốc chiếc xe máy trên, nên CQĐT ra Quyết định tách tài liệu số 03 ngày 28/5/2020, tách tài liệu đối với chiếc xe máy trên để tiếp tục xác minh và xử lý sau. Do vậy HĐXX không xem xét.

Về nguồn gốc số ma túy T bán cho H và T cất giữ trong người khi bị bắt quả tang, T khai nhận là do T nhờ một người đàn ông khoảng 40 tuổi (Trung không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này) ở khu vực cổng bệnh viện đa khoa ST mua hộ 01 triệu đồng được 09 gói ma túy vào hồi 09 giờ ngày 04/3/2020. Sau đó, T mang về nhà sử dụng 01 gói, còn 08 gói còn lại T cất giữ trong người để sử dụng cho bản thân, nếu có ai hỏi mua thì T bán kiếm lời. Căn cứ lời khai của T không có căn cứ để xác định rõ con người cụ thể nên CQĐT không đề cập xử lý trong vụ án này. Do vậy HĐXX không xem xét.

Đối với Lê Văn H là người hỏi mua ma túy của T để sử dụng, H đã mua được ma túy nhưng khối lượng gói ma túy thu giữ của H là 0,020 gam, H chưa có tiền án, tiền sự gì về hành vi mua bán hoặc tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đủ căn cứ xử lý H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. CQĐT đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ. Do vậy HĐXX không xem xét.

[4]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

1. Tuyên bố: bị cáo Cao Khắc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Cao Khắc T 8 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 3 năm 2020.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đ của Cao Khắc T.

(Theo giấy giấy nộp tiền ngày 15 tháng 6 năm 2020 vào tài khoản số 394901052741 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, Hà Nội)

- Tịch thu tiêu huỷ ; 02 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định

- Tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước : 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã cũ, số Imei: 357327088635640 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu trắng bạc, đã cũ, số Imei 013351006290425.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội)

3. Án phí: Bị cáo Cao Khắc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- Viện KSND huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- Chi cục thi hành án huyện Ba Vì;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Thị Thu Hương